TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 02/2026/HSST Ngày: 14/01/2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Ngô Văn Tiệp

- Ông Nguyễn Trường Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Bửu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Duẩn, ông Huỳnh Đy Na – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2025/TLST – HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ đối với các bị cáo:

1/. Họ và tên: Sơn D ; Giới tính: Nam. Sinh ngày 08 tháng 07 năm 2001. Tên gọi khác: không có. Nơi sinh: khóm V (khu vực V), phường V, thành phố Cần Thơ. Nơi ĐKTT: khóm V, (khu vực V) phường V, thành phố Cần Thơ. Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không. Họ và tên cha: Sơn P, sinh năm 1977. Họ và tên mẹ: Thạch Thị Si M, (Đã chết). Họ và tên vợ: Huỳnh Thị Đà U, sinh năm 1986. Con: có 01 người, sinh năm 2024. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09 tháng 06 năm 2025 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. (bị cáo có mặt).

2/. Họ và tên: S; Giới tính: Nam. Sinh ngày 10 tháng 08 năm 2003. Nơi sinh: khóm V, (khu vực V), phường V, thành phố Cần Thơ. Nơi ĐKTT: khóm V (khu vực V), phường V, thành phố Cần Thơ. Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không. Họ và

tên cha: Sơn P, sinh năm 1977. Họ và tên mẹ: Thạch Thị Si M, (Đã chết). Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14 tháng 10 năm 2025. (bị cáo có mặt).

3/. Họ và tên: Sơn N; Giới tính: Nam. Sinh ngày 12 tháng 03 năm 2007. Nơi sinh: khóm V (khu vực V), phường V, thành phố Cần Thơ. Nơi ĐKTT: khóm V (khu vực V), phường V, thành phố Cần Thơ; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không. Họ và tên cha: Sơn P, sinh năm 1977. Họ và tên mẹ: Thạch Thị Si M, (Đã chết). Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14 tháng 10 năm 2025. (bị cáo có mặt).

4/. Họ và tên: Kim Đ; Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2003. Nơi sinh: khóm V (khu vực V), phường V, thành phố Cần Thơ. Nơi ĐKTT: khóm V (khu vực V), phường V, thành phố Cần Thơ Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: không. Họ và tên cha: Kim Thanh H, sinh năm 1972. Họ và tên mẹ: Thạch Thị Ú, sinh năm 1974. Tiền án: có 01 tiền án, vào ngày 24 tháng 01 năm 2024, bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8, thành phố Cần Thơ) đã tuyên xử phạt với mức án là 01 năm 06 tháng tù, về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14 tháng 10 năm 2025. (bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo Sơn D, Sơn N: Ông **Nguyễn Văn B**, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. (có mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo Sơn D1, Kim Đ: ông **Triệu Du N1**, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S

****Người bị hại:***

Ông **Ông Văn T**, sinh năm 1994 (có mặt)

Nơi ĐKTT: khu vực V, phường V, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: bà **Lê Thị Trúc L**, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. (có mặt)

Địa chỉ: Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S

* ***Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan:***

- Ông **Kim L1** sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: khu V, phường V, thành phố Cần Thơ

- Ông **Lâm M1**; Sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi ĐKTT: khu vực V, phường V, thành phố Cần Thơ

- Ông **Thạch T1**; Sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi ĐKTT: khu vực V, phường V, thành phố Cần Thơ

* ***Người làm chứng***:

- Ông **Thạch K**; Sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi ĐKTT: khu vực V, phường V, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Triệu Đại M2**; Sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi ĐKTT: khu vực V, phường V, thành phố Cần Thơ

- Ông **Trịnh B1**; Sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi ĐKTT: khu vực V, phường V, thành phố Cần Thơ

Người phiên dịch tiếng Khmer: ông **Thạch Dương N2 –** cán bộ hưu trí (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 07 tháng 6 năm 2025, Sơn D có tổ chức uống rượu bia cùng với Kim Đ và Trịnh B1 tại trước nhà của S, thuộc khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ, còn Sơn N và Sơn D1 cũng đang có mặt tại nhà của Sơn D, nhưng không có uống rượu bia cùng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, thì có Ông Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Raider, mang biển số 83V1-117.82 và Kim L1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vario, mang biển số 70F1-357.28 trên đường H, theo hướng từ Phường B, thị xã V (nay là phường V, thành phố Cần Thơ) đi về hướng phường V, thành phố Cần Thơ chạy ngang qua chỗ D, Đ và P1 đang ngồi uống rượu bia.

Khi đó, Ông Văn T điều khiển xe mô tô loại Raider chạy ngang qua chỗ D, Đ và P1 đang ngồi uống rượu bia thì nẹt pô xe lớn tiếng, sau đó T điều khiển xe mô tô raider, còn L1 điều khiển xe mô tô loại Vario điều khiển đi về hướng phường V. Do đang ngồi uống rượu bia bị Ông Văn T điều khiển xe ngang nẹt pô lớn tiếng, nên Sơn D bực tức đi vào trong nhà lấy cây dao loại dao xẻ dưa màu trắng, có đặc điểm dài khoảng 60cm, cán dao và lưỡi dao được làm bằng kim loại bén một bề mặt, mũi dao nhọn cầm dao trên tay phải rồi rủ Sơn D1, Sơn N và Kim Đ cùng nhau lấy xe mô tô đuổi theo xe mô tô của Ông Văn T và Kim L1 nhằm mục đích để đánh, chém gây thương tích, thì D1, N và Đ đồng ý. D1 đã lấy cây

gậy 03 khúc bằng kim loại đem theo và điều khiển xe mô tô loại Wave, màu xanh mang biển số 61S4-6414 chở S D ngồi phía sau cầm theo dao, còn Kim Đ điều khiển xe mô tô loại Wave, màu đen, mang biển số 51L4-6938 chở Sơn N ngồi phía sau để rượt đuổi theo xe mô tô của Ông Văn T và Kim L1.

Khi đến đoạn đường huyện D, thuộc khóm V, phường B, thị xã V (nay là khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ) thì đuổi kịp xe của T và xe của L1. Sơn D đã chặn xe của T và L1 lại hỏi tại sao chạy xe lại nẹt pô, thì L1 trả lời là không có "nẹt pô xe", lúc này Danh cầm cây dao loại dao xẻ dưa màu trắng dài khoảng 60cm cầm dao trên tay phải chém trúng vào vùng lưng của L1 một dao, sau khi bị D chém trúng vào vùng lưng thì Kim L1 đã bỏ chạy. Lúc này Ông Văn T nhìn thấy L1 đã bị S D dùng dao chém trúng vào vùng lưng nên T đã bỏ xe mô tô chạy bộ trên đường H, thuộc khóm V, phường B, thị xã V (nay là khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ) thì bị Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ rượt đuổi theo. Tây chạy được một đoạn đến trước chòi lá của ông Thạch K, thuộc khóm V, phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ) thì vấp ngã đã, nên T đã bị Dương cầm cây gậy 03 khúc làm bằng kim loại đánh trúng vào vùng đầu phía bên phải của T 01 cái. Sau đó Đ đánh trúng vào vùng lưng phía bên phải của T 01 cái, tiếp theo N chạy đến sử dụng tay phải đánh trúng vào vùng cổ phía bên trái của T 01 cái, rồi dùng tay trái đánh trúng vào vùng mặt của T thêm 01 cái. Sau khi N vừa dùng tay đánh T xong thì Danh cầm cây dao trên tay phải đưa dao từ sau về trước chém trúng vào vùng tay trái của T 01 cái, lúc này T bị ngã nên D tiếp tục cầm dao chém trúng vào vùng hông trái của T 01 dao nên T đã bị ngã xuống đất, lúc này D tiếp tục cầm dao chém trúng vào vùng đỉnh trái trên phần đầu của T 01 dao. Khi D đang chém gây thương tích cho T thì ông Thạch K nhìn thấy sự việc, nên chạy lại can ngăn thì D dừng lại rồi cùng với Kim Đ, Sơn N và Sơn D1 rời khỏi hiện trường.

Ông Văn T sau khi bị chém gây thương tích thì được người nhà đưa đến bệnh viện đa khoa trung ương thành phố C điều trị thương tích đến ngày 13 tháng 06 năm 2025 thì được xuất viện. Sau đó có đơn yêu cầu công an phường V, thành phố Cần Thơ xử lý các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ theo quy định pháp luật.

Còn đối với Kim L1 sau khi bị chém trúng vào vùng lưng một dao nhưng vết thương không quá nặng nên L1 không có nhập viện để điều trị. Đến ngày 23 tháng 10 năm 2025, Kim L1 đã có đơn không yêu cầu khởi tố, xử lý trách nhiệm hình sự và bồi thường trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo trong vụ án.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 255/KLTTCT-TTPYCT ngày 11/6/2025 và Kết luận giám định bổ sung số 96/KLTTCT-TTPYCT ngày 16/9/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố C là 30% (Ba mươi phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Qua kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, kết quả điều tra, xác minh và khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ. Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố C, các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ thừa nhận và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình đã gây ra.

Vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ, hiện còn quản lý gồm: 01 (một) xe mô tô loại Wave màu xanh, mang biển kiểm soát: 51L4-6938; 01 (một) xe mô tô loại Wave màu đen, mang biển kiểm soát: 61S4-6414; 01 (một) cái quần dài, vải jean màu xanh, trên có dính nhiều bùn đất và chất dịch màu nâu đỏ.

Đối với hung khí là cây dao mà Sơn D đã sử dụng để chém gây thương tích cho bị hại Ông Văn T, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm hung khí, nhưng không truy tìm được. Đối với cái nón bảo hiểm và cây gậy 03 khúc mà Kim Đ và Sơn D1 đã sử dụng để tấn công gây thương tích cho bị hại Ông Văn T, sau khi gây thương tích xong thì các đối tượng đã bỏ tại hiện trường, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm hung khí này, nhưng không truy tìm được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Cần Thơ giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với các bị cáo Sơn D, S, và Sơn N.

- Xử phạt bị cáo Sơn D, mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày ngày 09 tháng 06 năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Sơn D1 mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Sơn N mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

Đề nghị Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật

hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với bị cáo Kim Đ; Xử phạt bị cáo Kim Đ mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584 Điều 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bị hại Ông Văn T gồm các khoản tiền: Tiền cấp cứu điều trị tại trung tâm y tế thị xã V là 976.560 đồng; T1 cấp cứu tại bệnh viên đa khoa tỉnh Sóc Trăng là 2.357.576 đồng; Tiền điều trị thương tích tại bệnh viện đa khoa trung ương thành phố C là 11.295.722 đồng; Tiền xe khi xuất viện đi từ Cần Thơ về V là 1.000.000 đồng; Tiền xe đi tái khám là 2.000.000 đồng; T1 thuốc đi tái khám là 990.485 đồng; Tiền ngày công lao động là 2.400.000 đồng; T1 công người nuôi bệnh là 1.800.000 đồng; T1 mất khả năng lao động trong thời gian điều trị thương tích là 12.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần là 27.378.000 đồng. Tổng cộng là 62.198.343 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c Khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội: 01 (một) cái quần dài, vải jean màu xanh, trên có dính nhiều bùn đất và chất dịch màu nâu đỏ. Trả lại cho ông Lâm M1 chiếc xe 01 (một) xe mô tô loại Wave màu xanh, mang biển kiểm soát: 61S4-6414. Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô loại Wave màu xanh, mang biển kiểm soát: 51L4-46938; 01 (một) xe mô tô loại Wave màu đen, mang biển kiểm soát: 61S4-6414.

Trong quá trình điều tra vụ án bị hại Ông Văn T trình bày: Vào khoảng 14 giờ, ngày 07 tháng 6 năm 2025, khi điều khiển xe mô tô đi ngang qua chổ Sơn Danh, Kim Đ và Trịnh B1 đang uống rượu trước nhà của S, thuộc khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ thì bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ dùng xe đuổi theo và dùng dao cây dao loại dao xẻ dưa màu trắng dài khoảng 60cm, cây gậy 03 khúc bằng kim loại, dùng nón bảo hiểm tấn công vào người bị hại gây thương tích làm tổn hại sức khoẻ là 30%. Bị hại thống nhất với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 255/KLTTCT-TTPYCT ngày 11/6/2025 và Kết luận giám định bổ sung số 96/KLTTCT-TTPYCT ngày 16/9/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố C. Yêu cầu các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ bồi thường về trách nhiệm dân sự do bị thương tích gồm các khoản: Tiền cấp cứu điều trị tại trung tâm y tế thị xã V là 976.560 đồng; T1 cấp cứu tại bệnh viên đa khoa tỉnh Sóc Trăng là 2.357.576 đồng; Tiền điều trị thương tích tại bệnh viện đa khoa trung ương thành phố C là 11.295.722 đồng; Tiền xe khi xuất viện đi từ Cần Thơ về V là 1.000.000 đồng; Tiền xe đi tái khám là 2.000.000 đồng; T1 thuốc đi tái khám là 990.485 đồng; Tiền

ngày công lao động là 2.400.000 đồng; T1 công người nuôi bệnh là 1.800.000 đồng; T1 mất khả năng lao động trong thời gian điều trị thương tích là 12.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần là 27.378.000 đồng. Tổng cộng là 62.198.343 đồng. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Kim L1 trình bày: Vào khoảng 14 giờ, ngày 07 tháng 6 năm 2025, có đi cùng với Ông Văn T khi điều khiển xe mô tô đi ngang qua chổ Sơn Danh, Kim Đ và Trịnh B1 đang uống rượu trước nhà của S, thuộc khóm là khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ thì bị Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ dùng xe đuổi theo và bị S D dùng dao cây dao loại dao xẻ dưa màu trắng dài khoảng 60cm bằng kim loại chém trúng vào vùng lưng của L1 một dao bị hại gây thương tích làm tổn hại sức khoẻ là 01%. Thống nhất với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 359, ngày 15 tháng 10 năm 2025, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh S, sở y tế thành phố C. Về trách nhiệm dân sự, do không có nằm viện điều trị nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường; Về trách nhiệm hình sự Kim Lanh có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ.

- Tại phiên toà người bào chữa cho các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ trình bày ý kiến: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Thống nhất với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cần Thơ về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ.

Do trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra cho bị hại; các bị cáo là người dân tộc Khmer ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, các bị cáo điều có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên nề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

Đối với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo, yêu cầu Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định một hình phạt tù tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo khi lượng hình. Cụ thể là đề nghị xử phạt bị cáo Sơn D ở mức hình phạt là 04 năm tù; bị cáo Sơn D1 ở mức 03 năm tù; bị cáo Sơn N ở mức 02 năm tù; bị cáo Kim Đ ở mức 03 năm 06 tháng tù.

Người bảo vệ quyền và lợi tích hợp pháp của bị hại Ông Văn T trình bày: Thống nhất với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cần Thơ về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc các bị cáo bồi thường chi phí khám chữa bệnh, tiền công lao động bị mất tiền tổn thất về mặt tinh thần với tổng số tiền là 62.198.343 đồng cho bị hại Ông Văn T. Về trách nhiệm hình sự bị hại yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cần Thơ, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra vụ án, các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ thừa nhận:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 07 tháng 6 năm 2025, Sơn D có tổ chức uống rượu bia cùng với Kim Đ và Trịnh B1 tại trước nhà của Sơn D ở khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ thì có Ông Văn T và và Kim L1 điều khiển xe mô tô chạy ngang qua chỗ Sơn Danh, Kim Đ và Trịnh B1 đang ngồi uống rượu bia nẹt pô xe lớn tiếng làm cho Sơn D bực tức cho nên Sơn D đi vào trong nhà lấy cây dao loại dao xẻ dưa màu trắng, có đặc điểm dài khoảng 60cm, cán dao và lưỡi dao được làm bằng kim loại bề mặt, mũi dao nhọn rủ Sơn D1, Sơn N và Kim Đ cùng nhau lấy xe mô tô đuổi theo xe mô tô của Ông Văn T và Kim L1 để đánh, chém gây thương tích, thì Sơn D1, Sơn N và Kim Đ đồng ý. Khi đi, S đã lấy cây gậy 03 khúc bằng kim loại đem theo và điều khiển xe mô tô loại Wave, mang biển số 61S4-6414 chở S D ngồi phía sau cầm theo dao, còn Kim Đ điều khiển xe mô tô loại Wave, mang biển số 51L4-6938 chở Sơn N ngồi phía sau để rượt đuổi theo xe mô tô của Ông Văn T và Kim L1. Khi đuổi kịp xe của Ông Văn T và Kim L1 thì S D cầm cây dao loại dao xẻ dưa màu trắng dài khoảng 60cm chém trúng vào vùng

lưng của L1 một dao. Rồi cả nhóm Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ đuổi theo Ông Văn T đến trước chòi lá của ông Thạch K thuộc khóm V, phường V, thành phố Cần Thơ thì bị cáo Sơn D1 cầm cây gậy 03 khúc làm bằng kim loại đánh trúng vào vùng đầu phía bên phải của T 01 cái; bị cáo Kim Đ dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào vùng lưng phía bên phải của T 01 cái, tiếp theo Sơn N chạy đến sử dụng tay phải đánh trúng vào vùng cổ vào vùng mặt của T nhiều cái thì Sơn D cũng đi tới cầm dao chạy đến chém trúng vào vùng tay trái của T 01 cái, trúng vào vùng hông trái của T 01 dao, làm cho T đã bị ngã xuống đất rồi bị cáo Sơn D tiếp tục dùng dao chém trúng vào vùng đỉnh trái trên phần đầu của T thêm 01 dao. Lúc này có ông Thạch K là chủ chòi gần đó nhìn thấy chạy lại ngăn cản nên Sơn D đã dừng lại rồi cùng với Kim Đ, Sơn N và Sơn D1 rời khỏi hiện trường, còn bị hại bị thương tích được mọi người đưa đi cấp cứu.

Nhận thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với Biên bản tiếp nhận tố giác tội phạm, Biên bản thu hồi vật chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 255/KLTTCT-TTPYCT ngày 11/6/2025 và Kết luận giám định bổ sung số 96/KLTTCT-TTPYCT ngày 16/9/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố C và kết luận giám định pháp y về thương tích số 359, ngày 15/10/2025, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh S, sở y tế thành phố C; Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C. Phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm xâm phạm đến sức khỏe của người khác trong khi giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, hành vi đó thể hiện tính côn đồ hun hãn thuộc trường hợp có tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí nguy hiểm, phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại điểm a và i Khoản 1 Điều 134 nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cần Thơ truy tố các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ về tội Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại Ông Văn T và Kim L1 được pháp luật bảo vệ mà còn gây dư luận

xấu, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương và an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người dân.

Trong vụ án này, mặc dù các bị cáo không bàn bạc trước với nhau khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng giữa bị cáo có sự tiếp nhận ý chí của nhau, tạo điều kiện cho nhau để thực hiện tội phạm. Cụ thể là, bị cáo Sơn D là người chuẩn bị hung khí, rủ rê, khởi xướng các bị cáo khác và trực tiếp dùng dao là loại dao xẻ dưa màu trắng, có đặc điểm dài khoảng 60cm, cán dao và lưỡi dao được làm bằng kim loại, trực tiếp chém nhiều cái vào người bị hại để gây thương tích cho bị hại. Các bị cáo Sơn D1, Sơn N và Kim Đ mặc dù không quen biết, không mâu thuẫn với bị hại Ông Văn T và Kim L1, nhưng khi được bị cáo Sơn D rủ rê lấy xe mô tô đuổi theo xe mô tô của Ông Văn T và Kim L1 nhằm mục đích để đánh, chém gây thương tích thì đồng ý cùng đi. Bị cáo Sơn D1 chuẩn bị, mang theo hung khí là thanh kim loại (loại gậy 03 khúc) và trực tiếp xông vào đánh trúng vào vùng đầu của bị hại gây thương tích. Còn bị cáo Sơn N đã dùng xe chở bị cáo Kim Đ đuổi theo bị hại và trực tiếp dùng nón bảo hiểm và tay tấn công, đánh trúng nhiều cái vào cơ thể của bị hại.

Do các bị cáo các bị cáo đều có sự thống nhất ý chí từ trước và cùng tham gia trong quá trình gây thương tích cho các bị hại nên tất cả các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm chung về hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ phải bị xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm chung.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ do bực tức không đồng ý với hành vi chạy xe nẹt pô của bị hại Ông Văn T và kim lanh khi các bị cáo đang ngồi uống rượu nên bị cáo Sơn D đã khởi xướng rũ rê S, Sơn N và Kim Đ cầm dao và hung khí nguy hiểm đuổi theo bị hại Ông Văn T và Kim L1 để đánh gây thương tích. Tại đây, Sơn D1 đã dùng 01 cây dao loại dao xẻ dưa màu trắng dài khoảng 60cm là hung khí nguy hiểm đã chém trúng cơ thể của bị hại Ông Văn T 03 dao, bị cáo Sơn D1 đã sử dụng cây gậy 03 khúc được làm bằng kim loại đánh trúng vào vùng đầu của bị hại T 01 cái, bị cáo Kim Đ dùng nón bảo hiểm đánh trúng vào vùng lưng của bị hại T 01 cái, bị cáo N sử dụng tay đánh trúng vào vùng cổ, vùng mặt của bị hại Tây nhiều, đã gây ra tổn thương cơ thể của bị hại Ông Văn T tổng cộng là 30%. Nên các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Sơn D, S, Sơn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời các bị cáo Sơn D, S, Sơn N là người có nhân thân tốt, có trình độ học vấn thấp, là người dân tộc Khmer ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; các bị cáo Sơn D, S, S chưa có tiền án, tiền sự, đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà các bị cáo được hưởng. Bên cạnh đó, các bị cáo Sơn D, S, Sơn N đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng bị cáo Kim Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có trình độ học vấn thấp, là người dân tộc Khmer ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, trước khi thực hiện hành vi phạm tội có 01 tiền án, vào ngày 24 tháng 01 năm 2024, bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8, thành phố Cần Thơ) đã tuyên xử phạt với mức án là 01 năm 06 tháng tù, về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, trong lần phạm tội này thì bị cáo Kim Đ chưa được xóa án tích, do đó bị cáo Kim Đ phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Ông Văn T yêu cầu bị cáo Ông Văn T phải thường các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút cho bị hại Ông Văn T gồm các khoản Tiền cấp cứu điều trị tại trung tâm y tế thị xã V là 976.560 đồng; T1 cấp cứu tại bệnh viên đa khoa tỉnh Sóc Trăng là 2.357.576 đồng; Tiền điều trị thương tích tại bệnh viện đa khoa trung ương thành phố C là 11.295.722 đồng; Tiền xe khi xuất viện đi từ Cần Thơ về V là 1.000.000 đồng; Tiền xe đi tái khám là

2.000.000 đồng; T1 thuốc đi tái khám là 990.485 đồng; Tiền ngày công lao động là 2.400.000 đồng; T1 công người nuôi bệnh là 1.800.000 đồng; T1 mất khả năng lao động trong thời gian điều trị thương tích là 12.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần là 27.378.000 đồng. Tổng cộng là 62.198.343 đồng.

Tại phiên toà, bị cáo và người bị hại thống nhất được về mức bồi thường các khoản tiền gồm: gồm các khoản Tiền cấp cứu điều trị tại trung tâm y tế thị xã V là 976.560 đồng; T1 cấp cứu tại bệnh viên đa khoa tỉnh Sóc Trăng là 2.357.576 đồng; Tiền điều trị thương tích tại bệnh viện đa khoa trung ương thành phố C là 11.295.722 đồng; T1 thuốc đi tái khám là 990.485 đồng; Tiền ngày công lao động là 2.400.000 đồng; Tiền công người nuôi bệnh là 1.800.000 đồng Tiền mất khả năng lao động trong thời gian điều trị thương tích là 12.000.000 đồng. Tổng cộng là: 31.820.343 đồng. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, quy định về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, bảng kê khai các khoản yêu cầu bồi thiệt hại và hóa đơn, chứng từ do người bị hại cung cấp xác định các khoản bồi thường thiệt hại để buộc các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ phải bồi thường cho bị hại Ông Văn T các khoản chi phí nêu trên.

Đối với khoản tiền tổn thất tinh thần bị hại yêu cầu bồi thường là 27.378.000 đồng các bị cáo và bị hại không thống nhất được với nhau về mức bồi thường nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 2 Điều 590 bộ luật dân sự năm 2025 để ấn định khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 05 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định tại thời điểm xét xử. Do đó, Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm người bị thiệt hại Ông Văn T là: 05 tháng x lương cơ sở là 2.340.000đ/tháng = 11.700.000 đồng.

Đối với các khoản chi phí: Tiền xe khi xuất viện đi từ Cần Thơ về V là 1.000.000 đồng; Tiền xe đi tái khám là 2.000.000 đồng mà bị hại yêu cầu khoản tiền này không thuộc trường hợp được bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm theo quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại, đồng thời các bị cáo không đồng ý bồi thường khoản tiền này nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Như vậy Tổng cộng các khoản chi phí mà Các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ bồi thường thiệt hại là: 31.820.343 đồng + 11.700.000 đồng = 43.520.343 đồng.

Trong vụ án này bị hại bị thương tích tổn hại sức khoẻ 30% là do các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ gây ra nên các bị cáo phải chịu toàn bộ hậu quả về trách nhiệm dân sự bồi thường do sức khoẻ bị xâm phạm cho bị hại Ông Văn T với tổng số tiền là: 43.520.343 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cái quần dài, vải jean màu xanh, trên có dính nhiều bùn đất và chất dịch màu nâu đỏ . Xét thấy, vật chứng trên là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng, bị cáo cũng không yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với (một) xe mô tô loại Wave màu xanh, mang biển kiểm soát: 61S4-6414 là tài sản hợp pháp của ông Lâm M1 mua lại của người khác, bị cáo Sơn D1 dùng chở bị cáo Sơn D đi thực hiện hành vi phạm tội thì ông Lâm M1 không biết và không được sự đồng ý của ông Lâm M1. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho ông Lâm M1.

Riêng 01 (một) xe mô tô loại Wave màu đen, mang biển kiểm soát: 51L4-6938 là tài sản hợp pháp của ông Thạch T1, bị cáo Kim Đ đã điều khiển chiếc xe này chở bị cáo Sơn N đi thực hiện hành vi phạm tội không được sự đồng ý của ông Thạch T1. Xét thấy, chiếc xe trên là không phải là tài sản công cụ phương tiện liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Kim Đ nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để để trả lại cho ông Thạch T1.

Đối với thương tích của người có quyền và nghĩa vụ liên quan Kim L1: Vào ngày 23 tháng 10 năm 2025, Kim L1 có đơn yêu cầu không xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo, do thương tích của Kim L1 nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C không đặt ra xem xét đối với hành vi các bị cáo thực hiện đối với Kim L1. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng: Cơ quan điều tra, Công an thành phố C không thu hồi được vật chứng của vụ án là cây dao mà bị can Sơn D sử dụng để chém bị hại Ông Văn T, đã tiến hành tổ chức truy tìm và khám xét chỗ ở của bị can nhưng không tìm thấy, nên không thể tiến hành giám định vật chứng để xác định vật chứng có thuộc danh mục nào trong Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C, không có căn cứ để xem xét khởi tố bị can về hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng quy định tại Điều 304 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét.

Đối với hành vi Gây rối trật tự công cộng: Khi khám nghiệm hiện trường vụ án xác định nơi xảy ra vụ án là khu vực đê biển dân cư, ít nhà và người dân qua lại,

vào thời điểm xảy ra vụ án không có phương tiện qua lại trên đường, nên hành vi các bị can chém bị hại không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương, nên không có căn cứ để xem xét khởi tố bị can về hành vi Gây rối trật tự công cộng quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Sơn D, S, Sơn N và Kim Đ thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xét ý kiến trình bày của người bào chữa cho các bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo Các bị cáo Sơn D, Sơn D1, Sơn N và Kim Đ là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Ông Văn T là phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Ông Văn T. Đối với đề nghị mức bồi thường thiệt hại cho bị hại Ông Văn T Tổng cộng là 62.198.343 đồng là chưa có căn cứ đầy đủ nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần đề nghị bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với các bị cáo Sơn D, Sơn D1, S

Căn cứ: điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Kim Đ

- Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Căn cứ điểm a, điểm c Khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ tiểu mục 1.1 mục 1 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Sơn D, S, Sơn N, Kim Đ phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

1. Xử phạt:

- Xử phạt bị cáo **Sơn D**, mức án từ 04 năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày ngày 09 tháng 06 năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Sơn D1** mức án từ 03 năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo, **Sơn N** mức án từ 02 năm tù 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án

- Xử phạt các bị cáo **Kim Đ** mức án từ 03 năm 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm của bị hại Ông Văn T.

Buộc các bị cáo Sơn D, Sơn D1, S, Kim Đ phải có nghĩa vụ phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bị hại Ông Văn T số tiền là 43.520.343 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường đối với khoản tiền xe khi xuất viện đi; tiền xe đi tái khám và một phần tiền bồi thường tổn tất tinh thần mà bị hại mà Ông Văn T yêu cầu đối với bị cáo các bị cáo Sơn D, S, S, Kim Đ phải bồi thường

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, thì hàng tháng các bị cáo Sơn D, S, Sơn N, Kim Đ còn phải trả lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cái quần dài, vải jean màu xanh, trên có dính nhiều bùn đất và chất dịch màu nâu đỏ đã qua sử dụng.

Trả lại cho người có liên Lâm Minh: (một) xe mô tô loại Wave màu xanh, mang biển kiểm soát: 61S4-6414.

Tịch thu sung quỹ nhà nước (một) xe mô tô loại Wave màu xanh, mang biển kiểm soát: 51L4-46938.

(Vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Cần Thơ đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 12 năm 2025).

4. Về án phí: Bị cáo Sơn D, S, S, Kim Đ bị cáo không phải chịu án phí vì được miễn án phí

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân cấp phúc thẩm xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- VKSND Thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Thành phố Cần Thơ;
- Công an Thành phố Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 8 - Cần Thơ;
- THA khu vực 8 - Cần Thơ;
- CQ CSĐT-CA - Cần Thơ;
- Bị cáo; NCQLLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn